TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST - DS	*Yên Sơn, ngày 10 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 02/01/2019 về việc các đ- ơng sự thoả thuận đ- ợc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2018/TLST - DS ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản ".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đ- ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự.

* *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thanh M,** sinh năm 1962

Địa chỉ: Xóm Nghĩa Trung, xã T, huyện Y, tỉnh T.

* *Bị đơn:* Chị **Bàn Thị D,** sinh năm 1980

Địa chỉ: Xóm Làng Chẩu 1, xã T, huyện Y, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

Chị Bàn Thị D phải có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thanh M số tiền nợ gốc là 161.000.000 đồng *(Một trăm sáu mươi mốt triệu đồng)* và tiền lãi là 9.000.000 đồng *(Chín triệu đồng).* Tổng số tiền chị Bàn Thị D phải thanh toán cho bà M là 170.000.000đ *(Một trăm bảy mươi triệu đồng).*

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Chị Bàn Thị D phải chịu 4.250.000đ *(Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bà Trần Thanh M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Trần Thanh M được nhận lại số tiền 4.250.000đ *(Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* bà M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N^{0}0001312 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh TQ;
- VKS huyện Y (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các Đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ + TA.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc An